

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 02/6/2022
V/v yêu cầu thay đổi người trực
tiếp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Long

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngu

2. Ông Hoàng Ngọc Phiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tôm Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2021/TLST - HNGĐ, ngày 09 tháng 11 năm 2021 về thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi con sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mông Thị Thúy V, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm B, xã Y, huyện P, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Đỗ Hữu H, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm T1, xã V1, huyện P, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 140/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/10/2020 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, tôi và anh H thống nhất thỏa thuận với nhau anh H trực tiếp nuôi con chung là cháu Đỗ Hồng N, sinh ngày 16/7/2016. Trong suốt thời gian qua, anh H đã ngăn cấm không cho tôi đón con, thăm nom con. Tôi

đến nhà anh H thì gia đình anh không cho tôi được thăm gặp con chung. Hiện anh H đã lấy vợ khác, tình thương của người khác không thể bằng tình thương của người mẹ. Anh H hiện đang làm việc và cư trú tại thành phố Thái Nguyên, để con tôi cho bà nội già 90 tuổi chăm sóc không đảm bảo. Việc anh H ngăn cấm tôi thăm con đã làm trái với thỏa thuận trong quyết định. Hiện tại tôi là giáo viên, có thu nhập và chỗ ở ổn định. Cháu N năm nay vào lớp 1 nên cần có sự chăm sóc của người mẹ. Đề nghị tòa án giải quyết cho tôi được trực tiếp nuôi con chung.

Về cấp dưỡng: Tôi yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng.

Bị đơn - anh H trình bày: Theo thỏa thuận trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 140/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/10/2020 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, tôi là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Hồng N, sinh ngày 16/7/2016. Kể từ đó đến nay, tôi luôn chăm sóc tốt cho con, đảm bảo đầy đủ các điều kiện về thể chất, tinh thần cho con học tập, phát triển, cũng như các vấn đề khác. Tôi làm việc tại bệnh viện quốc tế Thái Nguyên, thu nhập 20.000.000 – 30.000.000 đồng/tháng, hiện cháu N đang ở với tôi, đối với yêu cầu của chị V, tôi không nhất trí, tôi vẫn cho chị V đi lại thăm nom, đưa đón con nhưng con gái tôi không theo mẹ. Khi tôi ở nhà thì chị V không đến để thăm con, khi tôi đi vắng thì chị V mới đến nhà và gây gổ với người nhà tôi. Tôi không chấp nhận yêu cầu của chị V.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Việc chấp hành pháp luật Tổ tụng dân sự của Thẩm phán, thư ký phiên tòa và hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án không có vi phạm. Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 82; 83; 84 Luật HN&GD chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mông Thị Thúy V. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị V. Buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giữa nguyên đơn là chị Mông Thị Thúy V và bị đơn là anh Đỗ Hữu H, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm T1, xã V1, huyện P, tỉnh T. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

[2] Về nội dung vụ án: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 140/2020/QĐST- HNGĐ ngày 08/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, chị Mông Thị Thúy V và anh Đỗ Hữu H nhất trí thuận tình ly hôn và thống nhất thỏa thuận anh Đỗ Hữu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đỗ Hồng N, sinh ngày 16/7/2016, anh H không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con. Chị V yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung với lý do anh H ngăn cản việc chị đến thăm nom con. Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy chị V giao nộp cho Tòa án 01 đơn trình báo và 01 đơn tố cáo về việc anh H và gia đình ngăn cản chị thăm con, đơn có xác nhận của trưởng xóm T1, xã V1.

Xét về điều kiện kinh tế của hai bên thì thấy: Chị V là giáo viên có thu nhập ổn định là 10.600.000 đồng/ tháng. Có chỗ ở ổn định. Anh H là bác sỹ cũng có chỗ ở ổn định và thu nhập hàng tháng từ 20.000.000 đồng trở lên. Như vậy cả hai đều đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Xét về khía cạnh tâm, sinh lý: Cháu N là con gái, năm nay đủ 06 tuổi và bắt đầu vào lớp 1. Chị V là giáo viên có nhiều thời gian chăm sóc và có điều kiện kèm cặp trong việc dạy dỗ cháu hơn. Việc chăm sóc, giáo dục con gái có thuận tiện hơn nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị V. Giao cháu N cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục là phù hợp.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị yêu cầu anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ tháng. Xét khả năng kinh tế của anh H đủ điều kiện nên chấp nhận yêu cầu của chị V.

[3] Về án phí: Cần buộc chị V pH chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh H pH chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mông Thị Thúy V. Giao cháu Đỗ Hồng N, sinh ngày 16/7/2016 cho cho chị Mông Thị Thúy V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Anh H được quyền đi lại thăm nom con chung không bị ai cản trở.

2. Án phí: Buộc chị Mông Thị Thúy V pH chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003280 ngày 04/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương. Anh H chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Báo cho anh H, chị V biết được quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS Phú Lương;
- Lưu HSVA, VP, TP, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lương Đức Long

THÀNH VIÊN HĐXX

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lương Đức Long

